

# Đảo Chánh Tháng Tư

*Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa*

Denver, thủ phủ và thành phố lớn nhất của tiểu bang Colorado, được mệnh danh là “the Mile High City” vì nằm trên độ cao đúng một dặm Anh trên mực nước biển. Năm nay (1987) cuộc hội thảo về “phương pháp hoạch sách các nhà máy phát điện tương lai” được tổ chức tại Denver trong ba ngày đầu tiên của tuần lễ Giáng sinh. Giáng sinh nhằm ngày thứ Sáu, trường học bắt đầu nghỉ lễ Giáng sinh và Tết Tây từ ngày đầu tuần, và tôi còn khá nhiều ngày *vacation* chưa dùng nên trong chuyến đi dự hội thảo, mang Quỳnh Châu và bé Mạc theo để gia đình nghỉ lễ Giáng sinh ở Denver. Trong lúc tôi đi họp, hai mẹ con đi xem các chỗ hay ho trong thành phố như khu phố cổ Larimer còn nguyên vẹn nhà cửa từ thời Miền Tây Xưa, viện Bảo tàng Nghệ thuật Denver nổi tiếng nhờ bộ sưu tập tác phẩm hội họa của người da đỏ, và biệt thự của bà Molly Brown, nhà từ thiện danh tiếng thoát chết trong vụ đắm tàu Titanic năm 1912.

Sau ngày Giáng sinh, chúng tôi đến thăm vợ chồng Thống ở Lakewood là thành phố kế cận. Thống là bạn dạy học gần gũi với tôi nhất trong mấy năm cuối cùng ở Sài Gòn. Không những hai thằng đều là giảng viên của cả hai trường Đại học Kỹ thuật Thủ Đức và Đại học Khoa học Kỹ thuật Minh Đức, mà còn là bạn đồng môn ở Đại học Khoa học Sài Gòn: Nó học cao học hóa học, tôi học ban Điện tử. Thời tôi đọc thân, chúng tôi đi đâu cũng có nhau, ban đêm la cà đi uống cà-phê hay đến nhà bạn chơi, và về đến nhà vừa đúng lúc còi hụ giới nghiêm vì,

“Mình về nhà sớm quá, em út nó khi dễ – bảo rằng anh hết chỗ đi chơi hay sao mà phải về sớm?”

Vợ Thống là Diễm Sương du học Hoa Kỳ về nước mùa thu 1974 với bằng Cao học Sinh hóa và được bổ nhiệm về trường Đại học Kỹ thuật Thủ Đức dạy cùng với Thống. Họ *dính* nhau, hẹn hò không biết từ lúc nào, và đi chơi chợ tết với tôi và Quỳnh Châu trong những ngày giáp Tết Ất Mão (1975). Rồi tình hình chiến sự ngày càng sôi động, cao nguyên lọt vào tay Cộng sản, và các tỉnh phía bắc cũng lần lượt thất thủ. Trong nhiều tuần, tôi và Thống suy nghĩ nát óc, tính kế di tản khỏi Sài Gòn để tránh “bloodbath” (tắm máu) nếu trận thư hùng tối hậu diễn ra. Chiều ngày 28 tháng Tư, Cộng quân đã ba mặt vây quanh thủ đô, Thống báo tin, đầy hy vọng,

“Anh Khôi thiếu tá Hải quân bạn anh tao mới báo Hải quân đã chấp thuận cho di tản, tối nay hay trễ lắm là ngày mai hạm đội sẽ rời bến. Gia đình anh tao đã vào nhà anh Khôi tá túc, chờ giờ lên tàu.”

“Mày cho tao địa chỉ anh Khôi, tao sẽ gặp mày ở đó rồi tới đâu liệu tới đó,” tôi vẫn chưa biết làm sao mình sẽ lên tàu Hải quân.

“Giờ tao đi đón Diễm Sương. Hẹn gặp mày trễ nhất là sáu giờ rưỡi ở nhà anh Khôi trong cư xá Sĩ quan Hải quân Cửu long bên Thị Nghè. Nếu không thấy mày, không biết bao giờ mình mới gặp lại nhau.”

Đó là giây phút chia tay sau cùng của chúng tôi. Khi tắc-xi chở tôi và Quỳnh Châu và các em đến gần trại Cửu long thì phi trường Tân Sơn Nhất bị giới bom, tiếng bom nổ rền, và súng phòng không từ bốn phương tám hướng bắn loạn xạ. Vừa tới cổng trại thì lính gác kéo rào kẽm gai và

ngựa sắt (tường cản kết bằng kẽm gai có bánh xe di chuyển) đóng cổng, súng ống chĩa ra ngoài chực nhả đạn, chúng tôi lom khom kéo nhau chạy băng qua cổng. Chạm chân một phút là không được vào. Thống và Diễm Sương đến cổng trại sau chúng tôi vài phút, lính gác bắn chỉ thiên xua đi, và hai người đành quay về.

Chúng tôi đến nhà Thiếu tá Khôi, nhưng là người lạ nên anh từ chối không nhận. Nhờ những duyên may hết sức tình cờ, tối hôm sau chúng tôi lên được tàu Hải quân di tản sang đảo Guam. Thống kẹt lại Sài Gòn, thành hôn với Diễm Sương, và sống với Việt Cộng hơn năm năm trước khi vượt biên sang Denver. Diễm Sương làm việc cho phòng thí nghiệm của một hãng dược khoa, và Thống trở lại đại học lấy bằng Cao học về khoa học môi trường rồi làm việc cho sở Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA).

Gặp lại nhau, sau vài câu thăm hỏi, Quỳnh Châu và Diễm Sương quẩn quít bên nhau chuyện trò ríu rít như thể tiếp tục câu chuyện bỏ dở lần trước. Bé Diễm Trang con gái của hai người lên mười, kém Mạc một tuổi, dắt tay đưa Mạc vào *family room* bày trò chơi chung. Riêng tôi và Thống, hai thằng nhìn nhau với một thoáng ngại ngần. Thống là người tự phụ và xem chuyến di tản hụt là một thất bại lớn trong đời, trong khi tôi nhờ nó mà đi trót lọt. Tôi mở lời để xoa dịu tự ái bạn,

“Bà già tao luôn luôn nhớ ơn mày và hay nói, ‘Nhờ anh Thống mà gia đình mình đi được sang đây.’”

“Thật sao?” ánh mắt Thống dịu xuống.

“Hôm đó, ông bà già không dám dẫn thân phiêu lưu nên tao dẫn tụi em ra đi trước. Đến sáng 30 tháng Tư, nghe tin Tổng thống Man tuyên bố đầu hàng, ông bà mới ngã ngựa ra, dắt nhau chạy ra bến tàu, leo lên chiếc tàu buôn Viễn Đông, và chạy qua Hương Cảng.”

“Tổng thống tổng thiếc gì thằng cha đó? Tao đã biết nó nằng nặc đòi cầm quyền là để nộp miền Nam cho Cộng sản, chứ có ‘hòa giải, hòa hợp dân tộc’ gì đâu. Mày nhớ không?” thái độ dè dặt ban đầu của Thống biến mất.

Tôi nhớ lời Thống nói sáng Chủ Nhật cuối cùng của tháng Tư, khi hai thằng là khách hàng duy nhất trong quán cà-phê Nhân trên đường Lý Thái Tổ. Hôm trước, ngày 26, Quốc hội lưỡng viện nhóm họp khoáng đại và thảo luận đề nghị Tướng Man lên thay thế Tổng thống Hoan để thương thuyết với “phe bên kia” và mang lại một “nền hòa bình trong danh dự.” Hạ viện có 159 dân biểu, Thượng viện có 60 nghị sĩ, và trong tổng số 219 dân biểu và nghị sĩ, chỉ có 136 đại biểu hiện diện. Ngày họp đầu tiên cãi nhau như mổ bò không đi đến đâu, sang ngày thứ hai Quốc hội tiếp tục thảo luận với vị tướng cầm đầu bộ Quốc phòng và vị tướng cầm đầu quân đội thuyết trình tình hình chiến sự. Tới 8 giờ 54 phút tối, Quốc hội biểu quyết thông qua quyết nghị, “Yêu cầu ông Hoan trao quyền cho Tướng Man để mưu cầu hòa bình cho dân tộc,” với 134 phiếu thuận và hai phiếu chống.

\* \* \*

Trong thời gian đầu của Đệ nhất Cộng hòa, ông Man, một sĩ quan do Pháp đào tạo, được đặc biệt trọng dụng. Năm 1955, ông được thăng chức đại tá, giữ chức quân trấn trưởng bảo vệ đô thành Sài Gòn, chỉ huy cuộc hành quân truy kích tàn quân Bình Xuyên tại rừng Sát, và được vinh

thăng thiếu tướng. Tiếp theo, ông được cử làm tư lệnh chiến dịch bình định miền Tây, đánh dẹp lực lượng quân sự của giáo phái Hòa Hảo, và được vinh thăng trung tướng. Ông mang cấp bậc cao nhất quân đội, chỉ dưới vị tướng tổng tham mưu trưởng, và được ban tặng dinh thự của Từ Cung Hoàng thái hậu mẹ vua Bảo Đại tại số 3 đường Trần Quý Cáp mà về sau ông Man gọi tăng lên là “dinh Hoa Lan.”

Ông Man bắt đầu bị thất sủng khi một thùng phuy vàng đến tay ông thì biệt tăm biệt tích. Trong cuộc hành quân rừng Sát, quân chính phủ tịch thu hai thùng phuy lớn, thứ đựng dầu xăng loại 200 lít, mà quân Bình Xuyên đậy chặt và thả giấu dưới lòng sông trước khi trốn thoát; một thùng chứa vàng, và thùng kia đựng giấy bạc 500 đồng gói trong bao ni-lông nhỏ, nhiều bao bị nước thấm vào. Tiền giấy được phơi khô và nộp vào ngân khố, còn vàng thì chở đến nộp cho quân trấn trưởng Sài gòn là ông Man. Nhưng sau đó không nghe ông nói gì về số vàng này.

Đầu năm 1960, cơ quan tình báo Việt nam Cộng hòa (“VNCH”) khám phá ra ông Man đã liên lạc với Hà nội qua người em trai tên Nhựt bí danh Mười Ty, thiếu tá bộ đội miền Bắc. Nhựt để vợ con ở Sài gòn, ra Bắc tập kết năm 1954, và bí mật trở lại Sài gòn sống với vợ con, liên lạc với các tổ chức chống chính phủ, đến nhà ông Man thường xuyên, và được ông tận tình che chở. Sau đó, anh ta bị kín đáo bắt giữ, đưa sang Cam Bốt, và trục xuất về Bắc. Cả hai vụ biển thủ và phản quốc của ông Man đều được báo cáo lên cho Tổng thống Diệm, nhưng vì thể diện của quốc gia và của chính ông (đã xét đoán và dùng người sai lầm), ông ra lệnh đốt hồ sơ và không truy cứu, nhưng từ đó chỉ cho ông Man giữ các chức vụ *ngồi chơi xơi nước*.

Ông Diệm trả lỗi làm *nuôi ong tay áo* mù quáng bằng tính mạng của mình. Tháng Mười Một năm 1963, ông Man cầm đầu một số tướng lãnh đảo chánh và giết ông Diệm. Chính phủ mới do ông Man cầm đầu không đứng vững được đến ba tháng. Tiếp theo là các cuộc chỉnh lý, đảo chánh, lập chính phủ mới, v.v. do những tướng lãnh mà tài kinh bang tế thế chỉ gồm nghề bắn súng, lái máy bay, và ăn nói khoác lác *một tấc đến trời*. Ông được thăng chức đại tướng và bị đẩy đi làm đại sứ VNCH tại Thái Lan. Năm 1968, ông về nước, nằm nhà trồng lan chờ thời; do đó để ra cái tên “dinh Hoa Lan.”

\* \* \*

Thống hươ tay nhắc lại chuyện 12 năm trước,

“Cái trò hề thảo luận và biểu quyết chuyện nhường chức – hay trao quyền – vừa bất hợp pháp vừa bất hợp hiến. Quốc hội Đệ nhị Cộng hòa có hai viện – Thượng viện và Hạ viện – độc lập với nhau. Hai viện phải họp riêng và bàn thảo riêng và khi cả hai đồng ý về một ‘đạo luật’ thì mới đưa qua cho tổng thống ‘ký thành luật.’ Chứ không thể họp *loạn xà ngẫu* rồi bỏ phiếu cái ào như đi ăn cướp.”

“Tao nhớ mày còn nói vấn đề thiếu túc số (quorum), phải không?”

“Bất cứ phiên họp nào, muốn họp lệ phải có đủ túc số, tức là số hội viên tối thiểu phải có mặt mà theo nội quy của cả hai viện là 2/3 tổng số hội viên. Ít nhất Thượng viện phải có 40 nghị sĩ và Hạ viện phải có 106 dân biểu hiện diện thì mới họp lệ. Nếu không, chỉ có thể thảo luận khơi khơi mà chơi, chứ không thể biểu quyết (quyết định) bất cứ vấn đề gì. Tổng cộng chỉ

có 136 đại biểu hiện diện, không thể nào cả hai viện đều đủ túc số, và cái gọi là ‘nghị quyết trao quyền’ chỉ là một phát biểu vô giá trị.”

“Tại sao trao quyền cho ông Man là bất hợp hiến?”

“Hiến pháp Đệ nhị Cộng hòa quy định rằng nếu tổng thống không phục vụ được thì phó tổng thống lên thay; sau phó tổng thống thì đến lượt chủ tịch Thượng viện, v.v. Chứ ai đòi lại mời một anh cha căng chú kiết lên làm tổng thống.”



Sau khi Quốc hội “biểu quyết” trao quyền, ông Hoan đồng ý từ chức và đề nghị bàn giao vào 9 giờ sáng hôm sau, ngày 28. Nhưng ông Man quyết định theo lời dạy của thầy bói, “Chín giờ sáng không phải là giờ tốt, bàn giao lúc năm giờ rưỡi chiều đi.” Lễ bàn giao diễn ra tại phòng Khánh tiết dinh Độc lập lúc 4 giờ 45 chiều với sự hiện diện của khoảng 200 người gồm đại diện Thượng và Hạ viện, Tối cao Pháp viện, và Giám sát viện và một số tổng bộ trưởng trong chính phủ đương nhiệm. Ông Hoan đọc diễn văn trao quyền và trở về chỗ ngồi, nhưng ông Man ngồi yên một chỗ. Đợi đến sau khi lính vào phòng gỡ huy hiệu tổng thống VNCH có hình hai con rồng trên bục diễn đàn và gắn lên huy hiệu mới có hình hoa mai năm cánh màu trắng trên nền xanh với dấu âm dương ở giữa, chiếc huy hiệu chưa ai thấy bao giờ. Ông đọc diễn văn nhậm chức mà không tuyên thệ “trung thành với hiến pháp,” nghĩa là tân “tổng thống” không công nhận Đệ nhị Cộng hòa vừa “trao quyền” cho ông.

Tôi nhớ ra lý do khiến Thống bị lỡ cơ hội di tản,

“Sau buổi lễ, ông Man vừa về tới ‘dinh Hoa Lan’ thì một phi đội gồm ba chiếc khu trục cơ A-37 do Việt Cộng lái, bay từ Phan Rang vào giới bom phi trường Tân Sơn Nhứt. Vì vậy trại Cửu long trở thành *nội bất xuất ngoại bất nhập*, mìn và Diêm Sương không vào được.”

“Đúng vậy,” Thống gật đầu rồi mím môi, “Vỡ hài kịch vô duyên từ Quốc hội đến dinh Độc lập trong ba ngày 26, 27, và 28 tháng Tư chính là cú đảo chánh của thằng cha Man, không ‘nhường chức’ hay ‘trao quyền’ gì cả. Nó làm được là nhờ áp lực quân sự của Việt Cộng và lòng hèn nhát của lũ chính trị gia miền Nam.”

Tháng Tư năm 1975, ông Man đảo chánh lần thứ hai. Làm tổng thống . . . *dỏm* cầm quyền 41 tiếng đồng hồ, chưa tới hai ngày!

**Nguyễn Ngọc Hoa**

Ngày 15 tháng Hai, 2023